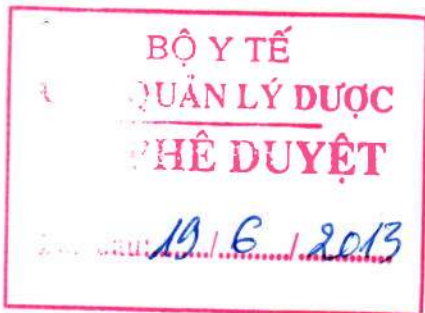


# MẪU NHÃN THUỐC

## 1. Nhãn trực tiếp trên đơn vị đóng gói nhỏ nhất:

Mẫu nhãn vỉ 10 viên:



## 2. Nhãn hộp trung gian:

Mẫu nhãn hộp 5 vỉ x 10 viên:



**Composition:**  
Magnesium lactate dihydrate .....475 mg  
Pyridoxine hydrochloride.....5mg  
Excipient.....q.s.....for one coated tablet

**Storage:** below 30°C, dry place, protect from light

**Indications** :  
**Dosage - Administration** :  
**Contra - indications** :  
**Precaution** :  
**Adverse** :  
**Specifications:** Manufacturer

Please see enclosed leaflet

**KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN  
READ CAREFULLY INSTRUCTIONS BEFORE USE**

Manufactured by:  
Khanh Hoa pharmaceutical joint stock company  
2/4 street - Vinh Hoa ward - Nha Trang city



**Công thức:**  
Magnesi lactat dihydrat .....475 mg  
Pyridoxin hydroclorid.....5mg  
Tá dược.....v.d.....1 viên nén bao phim

**Bảo quản:** Dưới 30°C, nơi khô mát, tránh ánh sáng

**Chỉ định** :  
**Cách dùng - Liều dùng** :  
**Chống chỉ định** :  
**Thận trọng** :  
**Tác dụng không mong muốn** :  
**Tiêu chuẩn** : TCCS

Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng

**ĐỂ RA TÂM TAY TRẺ EM  
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG**

Sản xuất tại:  
Công ty CP Dược Phẩm Khánh Hòa  
Đường 2/4 - P. Vinh Hòa - TP. Nha Trang



3. Toa hướng dẫn sử dụng thuốc:

Rx  
**MAGNESI - B6** *Viên nén bao phim*

**THÀNH PHẦN:** 1 viên nén bao phim  
Magnesi lactat dihydrat.....475 mg  
Pyridoxin hydroclorid.....5 mg  
Tá dược.....vừa đủ..... 1 viên nén bao phim  
(Tá dược gồm: Avicel M101 60 mg, Tinh bột ml 30 mg, Tinh bột sắn 10mg, Avicel M200 180 mg, Sodium starch glycolat (DST) 23,5 mg, Magnesi stearat 31,4 mg, HPMC 19,5 mg, PEG 6000 2,9 mg, Titan dioxyd 2 mg, Talc 4,3 mg, Ethanol 96% 136 mg)

**DẠNG TRÌNH BÀY:** Hộp 05 vỉ x 10 viên nén bao phim.

**CHÚ Ý:** - ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.  
- NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.  
- THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA THẦY THUỐC.

**ĐƯỢC LỰC HỌC:**  
- Về phương diện sinh lý, Magnesi là một cation có nhiều trong nội bào. Magnesi làm giảm tính kích thích của neuron và sự dẫn truyền neuron-cơ, Magnesi tham gia vào nhiều phản ứng men.  
- Pyridoxin hydroclorid là một coenzym (đồng yếu tố), tham gia vào nhiều quá trình chuyển hoá.

**ĐƯỢC ĐỘNG HỌC:**  
- Magnesi lactat dihydrat: Được hấp thu qua đường tiêu hóa dưới dạng biến đổi. Thải trừ qua nước tiểu ở người có chức năng thận bình thường, lượng không chuyển hóa được hấp thu ở ruột non và hấp thu không đáng kể.  
- Pyridoxin được hấp thu nhanh chóng qua đường tiêu hoá, thải trừ chủ yếu qua thận dưới dạng chuyển hoá. Lượng đưa vào nếu vượt quá nhu cầu hàng ngày, phần lớn đào thải dưới dạng không biến đổi.

**CHỈ ĐỊNH:**  
- Điều trị các trường hợp thiếu Magnesi.  
- Trong trường hợp thiếu calci kết hợp, cần phải lập dự trữ Magnesi trước khi điều trị với calci.

**CÁCH DÙNG:** Theo chỉ định của thầy thuốc.  
- Liều thông thường cho người lớn: Uống với nhiều nước.  
+ Thiếu magnesi nặng: 6 viên/ 24 giờ, chia 3 lần.  
+ Tạng cơ giât: 4 viên/ 24 giờ, chia 2 lần.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**  
Suy thận nặng với độ thanh thải của creatinin dưới 30 ml/phút.

**THẬN TRỌNG:**  
Nếu dùng với tetracyclin thì phải cách ít nhất 3 giờ kể từ lúc uống Magnesi - B6.  
Bệnh thận phải có sự giám sát của bác sĩ khi dùng thuốc. Quá liều có thể gây ra nhuận tràng.

**TƯƠNG TÁC THUỐC:**  
- Tránh dùng Magnesi kết hợp với các chế phẩm có chứa phosphat và muối calci là các chất ức chế quá trình hấp thu Magnesi tại ruột non.  
- Không kết hợp với Levodopa vì Levodopa bị Vitamin B6 ức chế.  
- Giảm tác dụng của tetracyclin, digoxin, indomethacin hoặc các muối sắt vì sự hấp thu của các thuốc này giảm.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**  
Tiêu chảy, đau bụng, miệng đắng chát, buồn nôn và nôn.

**SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:**  
Chưa có tài liệu nghiên cứu kỹ nên với sự thận trọng, không nên dùng cho phụ nữ có thai và cho con bú.

**TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:**  
Thuốc không gây tác dụng không mong muốn lên hệ thần kinh gây buồn ngủ, chóng mặt nên sử dụng được cho người lái xe và vận hành máy móc.

**Lưu ý: Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.**

**QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ:**  
- Triệu chứng: Tiêu chảy, đau bụng.  
- Xử trí: Gây nôn, điều trị hỗ trợ triệu chứng.

**BẢO QUẢN - HẠN DÙNG:**  
Bảo quản: Dưới 30°C, nơi khô mát, tránh ánh sáng.  
ĐỂ THUỐC XA TẮM TAY TRẺ EM.  
Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Tiêu chuẩn: TCCS.**



Sản xuất tại:  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM KHÁNH HÒA  
Đường 2-4 P.Vĩnh Hòa, TP Nha Trang, Tỉnh Khánh Hoà



PHÓ CỤC TRƯỞNG  
*Nguyễn Văn Khanh*



Nha Trang, ngày 30 tháng 01 năm 2013.  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM KHÁNH HÒA  
TỔNG GIÁM ĐỐC  
*DS. Lê Nhuận*

